TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày: 23/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Công Trường**

2. Ông **Nguyễn Minh Toàn**

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Duy Ngọc Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **109**/2022/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số **123**/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quốc L**. Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không.
- Sinh năm: 1985, tại tỉnh Tiền Giang.
- Nơi cư trú: Số 137/4 LTHG, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 11/12.
- Nghề nghiệp: Tài xế
- Cha: Nguyễn Quốc Tuấn, sinh năm 1959. Nghề nghiệp: làm thuê;

Định cư tại nước Mỹ.

- Mẹ: Hà Thị Thu N, sinh năm 1960. Nghề nghiệp: nội trợ;
- Anh, em ruột 02 người: lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992.
- Vợ: Nguyễn Thị Mỹ Hương, sinh năm 1984 (đã ly hôn);

Cùng đăng ký thường trú tại: Số 137/4 LTHG, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Vợ: Võ Thu Hằng, sinh năm 1990. Nghề nghiệp: thợ may;

Đăng ký thường trú tại: phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Con ruột 04 người: lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018.

- Nhân thân: Ngày 12/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 12/2012/HSST. Chấp hành xong ngày 16/6/2012.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần. Ngày 16/03/2022 bị Tòa án nhân dân TP. MT, tỉnh Tiền Giang xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 23/2022/HSST. Chấp hành án xong ngày 26/3/2022.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 22/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Họ và tên: **Trần Thanh S**. Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Bạch Tuộc.

- Sinh năm: 1989, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 37/7B LTHG, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 05/12.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Cha: Trần Văn Oai, sinh năm 1957 (đã chết);

- Mẹ: Nguyễn Thị Bé Hồng, sinh năm 1952. Nghề nghiệp: Buôn bán;

- Anh ruột 02 người: lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1989.

Cùng đăng ký thường trú tại: Số 37/7B LTHG, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố MT, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm, theo quyết định số 76/2018/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 06/9/2019.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 03/8/2020 bị Tòa án nhân dân TP. MT, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 52/2020/HSST. Chấp hành án xong ngày 27/3/2021; Ngày 18/02/2022 bị Tòa án nhân dân TP. MT, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 14/2022/HSST. Chấp hành án xong ngày 29/6/2022.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ vào ngày 22/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

** Bị hại:* **Nguyễn Thanh H,** sinh năm 1970. Trú tại: Ấp MT, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Quốc Minh C, sinh năm 1979. Trú tại: 28B/7 PVH, Phường 17, quận BT, Thành phố Hồ Chính Minh (vắng mặt).

2. Hà Thị Thu N, sinh năm 1960. Trú tại: 137/4 LTHG, Phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 02 giờ ngày 22/8/2022, bị cáo Nguyễn Quốc L điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 54S4-2114 chở theo bị cáo Trần Thanh S lưu thông trên quốc lộ 1, hướng MT – Cai Lậy để đi cầm điện thoại. Khi bị cáo L điều khiển xe đến gần ngã ba Ấp Bắc thì thấy bên trái đường theo chiều đi có bãi đất trống thuộc ấp TT, xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang có công trình đang xây dựng cất một căn nhà tiền chế bằng tol cũ màu xám (cách đường quốc lộ 1A khoảng 5m), không có hàng rào nên nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản. Bị cáo L cho xe qua đường, đậu phía trước nhà tiền chế. Bị cáo L kêu bị cáo S ở bên ngoài để bị cáo L đi vào bên trong tìm tài sản lấy trộm. Lúc này, bị cáo L đi vào chỗ nhà tiền chế để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo L phát hiện phía sau nhà tiền chế có 02 con chim cu được nhốt trong 02 cái lồng chim (mỗi cái lồng chim có 01 tấm vải che màu xám) của anh Nguyễn Thanh H đang treo trên một cây sắt cặp hông nhà tiền chế. Bị cáo L đi trở ra kêu bị cáo S vào lấy trộm 02 lồng nhốt hai con chim cu, bị cáo L ở ngoài cảnh giới. Sau đó, bị cáo S đi vào lấy trộm 02 lồng chim có nhốt 02 con chim cu đi ra xe cho bị cáo L chở chạy về hướng thị xã Cai Lậy. Khi đến địa bàn ấp QT, xã TH, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo L dừng xe trước một căn nhà để bị cáo S vào tìm tài sản lấy trộm thì bị lực lượng Công an thị xã Cai Lậy tuần tra phát hiện giữ lại lập biên bản sự việc.

Thu giữ và xử lý vật chứng, đồ vật liên quan vụ án:

- 02 (hai) cái lồng chim bằng kim loại, có vải che bên ngoài.
- 02 (hai) con chim cu.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 54S4-2114 do chị Huỳnh Quốc Minh C, sinh năm 1979, ngụ 82B/7 PVH, phường 17, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu.

Bản kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐG ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kết luận:

- 02 (hai) cái lồng chim bằng kim loại có giá trị là 200.000 đồng.

- 02 (hai) tấm vải dùng che lồng có giá trị là 20.000 đồng.

- 02 (hai) con chim cu có giá trị là 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.220.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số **110**/CT-VKSCT ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S về tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S về tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử:

- Phạt bị cáo **Nguyễn Quốc L** 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022.

- Phạt bị cáo **Trần Thanh S** 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo đã thống nhất khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân hai bị cáo đã lợi dụng sở hở của bị hại thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể vào ngày 22/8/2022 hai bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thanh H, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 1.220.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội trên của các bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng và các lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tuy tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng cả hai bị cáo đều có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó hành vi trên các bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Cả hai bị cáo đều là người thực hiện tội phạm nên vai trò ngang nhau.

Về nhân thân thì các bị cáo là người có nhân thân xấu. Cả 02 bị cáo đều có 02 lần trộm cắp tài sản người khác và bị xử phạt tù nhưng vẫn không ăn năn hối cải, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Điều đó cho thấy các bị cáo đều

có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hại chưa xảy ra. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về vật chứng:

- 02 (hai) cái lồng chim bằng kim loại, có vải che bên ngoài; 02 (hai) con chim cu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho anh Nguyễn Thanh H xong.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 54S4-2114 do chị Huỳnh Quốc Minh C đứng tên chủ sở hữu. Chị Châu đã tặng cho xe trên cho mẹ của L là chị Hà Thị Thu N. L sử dụng xe trên để làm phương tiện phạm tội chị Nga hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành đã trả xe lại cho chị Nga xong.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L và Trần Thanh S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Quốc L** 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Trần Thanh S** 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022.

3. Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Quốc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Anh Tuấn